

Bản án số 30/2017/HSST
Ngày 11/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Chính

Ông Vũ Văn Lầy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thông, Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tài, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2017/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1974; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 10/90 M, phường T, quận Lê, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 104/261 T, phường N, Quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 10/12; dân tộc Kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1944; con bà Trần Thị Ngọc M, đã chết; gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo có vợ là Lê Thị Thu H, sinh năm 1988, có 02 con: Con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/01/2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh H: Ông Nguyễn Đức Chính – Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Hải Phòng. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Đoàn Sĩ T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Số 148 H, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Mạnh H bị Viện kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 12/4/2016, Nguyễn Mạnh H đi cùng vợ chồng anh Hoàng Văn Biên, sinh năm 1960, chị Trịnh Thị Thanh, sinh năm 1961, cùng trú tại số 75 Đ, phường L, Quận L, thành phố Hải Phòng và anh Đào Phú Hùng, sinh năm 1983, trú tại số 68/363 T, phường V, Quận L, thành phố Hải Phòng là bạn của H cùng một người tên là Thu, (hiện chưa xác định được lý lịch, địa chỉ) đến nhà anh T để đòi giấy ủy quyền đòi nợ mà trước đó vợ chồng anh B đã kí ủy quyền cho anh T đòi nợ giúp vợ chồng anh Biên. Khi đến đầu đường H, H bảo anh Hùng và Thu đứng lại chờ, còn H đi xe máy một mình, cùng anh Biên và chị Thanh đến nhà anh T. Chị Thanh đứng ở gần khu vực trước cửa nhà anh T, còn H cùng anh Biên gọi cửa và vào trong nhà anh T. Tại đây, H yêu cầu anh T trả lại giấy ủy quyền của anh Biên, nhưng anh T không đồng ý, chửi lại H, sau đó anh T ra khóa cửa nhà rồi đi lên gác, một lúc sau anh T xuống mở cửa xếp ra. Lúc này, H thấy trước cửa nhà có hai thanh niên, trong đó có một người đang cầm vật dạng kiếm có lưỡi dài khoảng 60cm, cán dài khoảng 10-15cm và một người đeo túi vợt cầu lông, cầm vật dạng cây giáo, nên H lách ra rồi bỏ chạy ra hướng đường Trường Chinh thì T cầm ổ khóa cửa ném về phía H rồi giằng kiếm của một người thanh niên cầm đuổi theo H. Anh Biên thấy có đánh nhau nên hoảng sợ và gọi cho chị Thanh đến đón rồi cùng bỏ chạy vào sâu trong đường H. Còn H bỏ chạy một đoạn ngắn thì bị ngã, T đuổi đến, giơ kiếm chém theo hướng từ trên xuống hướng vào người H, H giơ tay trái lên đỡ thì bị chém 01 nhát vào tay. H vùng dậy, dùng tay trái giữ lấy tay cầm kiếm của T rồi dùng tay phải đâm vào mặt T, đồng thời giằng thanh kiếm. Trong lúc đang giằng co với nhau, H bị T cầm kiếm gây lên thêm một số thương tích. Quá trình giằng co, T ngã xuống đất, thanh kiếm văng ra, lúc này H vẫn đang nằm trên T, H dùng tay phải nhặt kiếm, vùng dậy chém liên tiếp theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào người T. Thấy T bị ngã và bò về phía nhà T, H không đuổi theo nữa mà bỏ đi. Hải vớt kiếm tại khu vực đầu đường H rồi tới Viện Y học biển Việt Nam chữa thương tích. Anh T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện E (Khoa Ngoại chấn thương). Trước đó, trong lúc T và H đang giằng co với nhau, anh Đào Phú Hùng và người tên là Thu chờ lâu không thấy H ra nên đi vào trong đường H tìm, thấy đánh nhau nên chạy tới can ngăn thì bị một nam thanh niên cầm vật dạng thanh kiếm - giáo đuổi theo. Hùng giằng co với người này và bị một số vết cứa nhỏ ở tay, ngực và chân, không quan sát được phía H và T. Ngay khi giằng được vật dạng thanh kiếm - giáo, Hùng cầm theo bỏ chạy, sau đó đã giao nộp lại Công an phường Lãm Hà.

Tại các bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 120/2016/TgT ngày 20/5/2016 và số 204/2016/TgT ngày 13/6/2016 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận:

- Anh Đoàn Sĩ T bị các thương tích: Vết thương vùng trán trái nhỏ làm tổn hại 01% sức khỏe; vết thương vùng cằm nhỏ làm tổn hại 02% sức khỏe; vết thương cẳng tay phải đứt cơ làm giảm 08% sức khỏe; vết thương lớn xấu cẳng chân phải có tổn thương mạch máu, thần kinh và còn ảnh hưởng chức năng làm tổn hại 18% sức khỏe; vết thương cẳng tay trái không ảnh hưởng chức năng làm tổn hại 03% sức

khỏe; vết thương đứt gân ngón III tay trái còn ảnh hưởng chức năng làm tổn hại 05% sức khỏe; vết thương vùng dưới ngoài cẳng chân trái không ảnh hưởng chức năng làm tổn hại 03% sức khỏe. Tổng hợp các vết thương anh T bị tổn hại 35% sức khỏe, các thương tích do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

- Nguyễn Mạnh H bị các thương tích: Vết thương ngón III-IV bàn tay trái làm tổn hại 03% sức khỏe; vết thương ngón II bàn tay phải làm tổn hại 03% sức khỏe; vết thương cánh tay trái nông chỉ là vết xước da không đủ lớn làm tổn hại phần trăm sức khỏe; vết thương mu chân trái làm tổn hại 01% sức khỏe. Tổng hợp các thương tích, Nguyễn Mạnh H bị tổn hại 07% sức khỏe, các thương tích do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận K chuyên Chi cục Thi hành án dân sự quận K quản lý: 01 túi đựng vợt cầu lông nhãn hiệu Li-ning màu đỏ, 01 túi xách màu đen đã cũ và 01 đôi dép xỏ ngón màu đen (thu giữ trong quá trình xác định hiện trường); 01 vật dạng thanh kiếm - giáo anh Đào Phú Hùng đã giao nộp lại Công an phường Lãm Hà, có đặc điểm: Đoạn thứ nhất là 01 ống sắt tiết diện tròn đường kính 23mm, dài 42,5cm; đoạn hai có dạng thanh kiếm cán tròn bằng kim loại dài 15cm, tiết diện cán hình tròn đường kính 21mm, phần lưỡi bằng kim loại sáng màu dài 34,5cm, rộng 2cm, dày 2mm, một cạnh sắc đầu lưỡi nhọn, phần cán của đoạn hai có thể giáp nối với phần đầu của đoạn một để thành một thanh đao dài 86cm. Đối với thanh kiếm H dùng gây thương tích cho anh T, Hải đã vứt đi nên Cơ quan điều tra không hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Mạnh H đã bồi thường cho anh Đoàn Sĩ T tổng số tiền 130.000.000 đồng, anh T không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Hải.

Đối với thương tích của Nguyễn Mạnh H bị giảm 7% sức khỏe, Hải có đơn đề nghị không khởi tố vụ án hình sự, không xử lý trách nhiệm của Đoàn Sĩ T và không yêu cầu T phải bồi thường.

Ngày 27/7/2016 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã quyết định khởi tố vụ án về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Ngày 10/01/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận K đã ra quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Mạnh H về tội "Cố ý gây thương tích" theo Khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Ngày 12/5/2017 tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS của Viện kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu; bị cáo khai nhận đã sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh T nhưng mục đích là để phòng vệ, đẩy lùi sự tấn công của anh T.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K kết luận bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội nhẹ hơn, đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”; áp dụng

khoản 1 Điều 106; điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 21 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ; Áp dụng khoản 3 Điều 31 Bộ luật Hình sự khấu trừ 5% thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để tịch thu sung quỹ Nhà nước; áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 41 Bộ luật Hình sự để xử lý vật chứng của vụ án; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh H đồng ý với các quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K; Người bào chữa cho bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội danh “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” theo khoản 1 Điều 106 Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo, ý kiến của người bào chữa và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án,

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo phù hợp phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định tư pháp, vật chứng thu giữ cùng các tình tiết khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Mạnh H lúc đầu không cố ý định gây thương tích cho T, khi đến nhà T, H không mang theo hung khí hay vật dụng nguy hiểm gì, không có lời nói, hành vi đe dọa, thách thức hay xúc phạm đối với T cũng như người trong gia đình T nhưng T đã có hành vi trái pháp luật nghiêm trọng đối với bị cáo H như: Dùng ổ khóa ném về phía H, sử dụng kiếm là hung khí nguy hiểm đuổi theo H, thực hiện hành vi chém H và đã gây thương tích cho H với mức độ tấn công rất quyết liệt và nguy hiểm. Hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của T đối với H đã được thực hiện và chưa kết thúc. Khi bị T đuổi, chém gây thương tích H đã chống cự, đấm, đá, vật lộn, giằng co kiếm với T, hai bên tương quan lực lượng; khi kiếm rơi ra ngoài, H đã ngay tức khắc nhặt kiếm và chém nhiều nhất về phía T nhằm đẩy lùi sự tấn công, chống lại sự xâm hại của T. Sự việc diễn ra trong khoảng thời gian ngắn, liên tục, với cường độ mãnh liệt, nhanh chóng; H là người bị tấn công trước không có điều kiện để bình tĩnh lựa chọn chính xác phương pháp, phương tiện thích hợp để chống trả; trong quá trình vật lộn, xô sát thương tích T gây cho H là 7% sức khỏe, thương tích H gây cho T là 35% sức khỏe. Hành vi chống trả của H rõ ràng là vượt quá mức cần thiết. Hành vi của H đã vi phạm Điều 106 Bộ luật Hình sự, phạm tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K đã căn cứ quy định tại Điều 221 Bộ luật Tố tụng hình sự để kết luận bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội nhẹ hơn so với tội mà Viện kiểm sát đã truy tố; Viện kiểm sát đã kết luận bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Cố ý gây thương tích do vượt

quá giới hạn phòng vệ chính đáng” theo khoản 1 Điều 106 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp pháp luật cần được chấp nhận.

Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, đây là quyền được tôn trọng và pháp luật bảo vệ; đồng thời hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì thế pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

Do vượt quá phòng vệ chính đáng, bị cáo Nguyễn Mạnh H đã gây thương tích cho một người là Đoàn Sỹ T với tỷ lệ thương tật là 35%. Bị cáo Nguyễn Mạnh H đã vi phạm khoản 1 Điều 106 Bộ luật Hình sự. Tại khoản 1 Điều 106 Bộ luật Hình sự quy định: “ Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% trở lên hoặc dẫn đến chết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc tù từ ba tháng đến một năm.” Việc áp dụng Khoản 1 Điều 106 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H một mức án nghiêm khắc là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ sau:

Thái độ khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999.

Ngoài những tình tiết giảm nhẹ nêu trên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” được quy định tại điểm h Điều 46 Bộ luật Hình sự vì: Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; mặc dù hậu quả của hành vi gây thương tích của bị cáo đã làm tổn hại 35% sức khỏe cho bị hại nhưng nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của bị hại gây lên, bị cáo gây thương tích cho bị hại do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng, trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng được xác định là trường hợp ít nghiêm trọng; hơn nữa tỷ lệ thương tật được quy định trong điều luật này phải từ 31% trở lên mới đủ yếu tố cấu thành tội phạm; mức cao nhất của khung hình phạt đối với tội này là 01 năm tù, trường hợp này thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng. Do vậy áp dụng điểm h khoản 1 Điều 46 cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Theo Điều 136 Bộ luật Hình sự 2015 quy định tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” có khung hình phạt cao nhất là cải tạo không giam giữ đến 03 năm, thấp hơn so với hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 106 Bộ luật Hình sự 1999. Do vậy cần Áp dụng Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo.

Xét bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội ít nghiêm trọng; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng ổn định, áp dụng mức hình phạt theo hướng có lợi cho người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, có thể áp dụng Điều 31 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ là phù hợp pháp luật. Đây cũng là quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Mạnh H đã bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại, đến nay người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác, vì vậy vấn đề dân sự trong vụ án không đặt ra để giải quyết.

Về vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm: 01 túi đựng vợt cầu lông nhãn hiệu Li-ning màu đỏ, 01 túi xách màu đen đã cũ và 01 đôi dép xỏ ngón màu đen; 1 vật dạng thanh kiếm - giáo có đặc điểm: Đoạn thứ nhất là 01 ống sắt tiết diện tròn đường kính 23mm, dài 42,5cm; đoạn hai có dạng thanh kiếm cán tròn bằng kim loại dài 15cm, tiết diện cán hình tròn đường kính 21mm, phần lưỡi bằng kim loại sáng màu dài 34,5cm, rộng 2cm, dày 2mm, một cạnh sắc đầu lưỡi nhọn, phần cán của đoạn hai có thể giáp nối với phần đầu của đoạn một để thành một thanh đao dài 86cm.

Đối với 01 đôi dép xỏ ngón màu đen của Nguyễn Mạnh H, Hải không có nguyện vọng được nhận lại, do không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 túi đựng vợt cầu lông nhãn hiệu Li-ning màu đỏ, 01 túi xách màu đen đã cũ, 01 vật dạng thanh kiếm giáo không xác định được chủ sở hữu của những vật dụng nêu trên, những vật dụng nêu trên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Việc Nguyễn Mạnh H bị Đoàn Sĩ T gây thương tích làm tổn hại 7% sức khỏe, Nguyễn Mạnh H đã có đơn đề nghị không khởi tố vụ án hình sự, không xử lý trách nhiệm của Đoàn Sĩ T và không yêu cầu T phải bồi thường; Công an quận K đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T về hành vi xâm hại sức khỏe người khác theo điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định số 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với người thanh niên có hành vi gây thương tích cho anh Đào Phú Hùng, anh Hùng không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu xử lý trách nhiệm, Cơ quan điều tra không xem xét giải quyết là phù hợp.

Trong vụ án này có sự tham gia của một số thanh niên cầm hung khí đứng trước cửa nhà T, anh Đào Phú Hùng và một người tên là Thu đi cùng anh Hùng, nhưng những thanh niên này cùng người tên là Thu hiện chưa xác định được lý lịch, địa chỉ nên chưa có đủ căn cứ xác định được vai trò đối với Nguyễn Mạnh H và Đoàn Sĩ T, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng”.

Áp dụng Điều 211, Điều 196 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 106; điểm b, h, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 24 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường N, Quận L, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo đang cư trú nhận được Bản án và Quyết định Thi hành án.

Áp dụng khoản 3 Điều 31 Bộ luật Hình sự khấu trừ 5% thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để tích thu sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 túi đựng vợt cầu lông nhãn hiệu Li-ning màu đỏ, 01 túi xách màu đen đã cũ, 01 đôi dép xỏ ngón màu đen, 01 vật dạng kiếm – giáo. Theo biên bản giao, nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố HP;
- VKSND quận K;
- Công an quận K;
- THA quận K;
- Sở Tư pháp HP;
- Phòng CSTHA và HTTP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương

